ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Số: .6424. /QĐ-ĐHBK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đào tạo trình độ tiến sĩ tại Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 53/2026/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo sau đại học;

Căn cứ Thông tư số 58/2026/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 3250/QĐ-ĐHĐN ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc *phê duyệt Đề án tổ chức, sắp xếp các đơn vị cấu thành của Trường Đại học Bách khoa;*

Căn cứ Quyết định số 3604/QĐ-ĐHBK ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa ban hành Quy định đào tạo trình độ tiến sĩ tại Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông báo số 3934/TB-ĐHBK ngày 30 tháng 7 năm 2026 kết luận của Phó Hiệu trưởng Nguyễn Hồng Hải tại cuộc họp xét học vụ đợt 1 năm 2026 và rà soát công tác đào tạo sau đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo và Bảo đảm chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đào tạo trình độ tiến sĩ tại Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định

số 3604/QĐ-ĐHBK ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 19 như sau:

"8. Định kỳ 06 tháng, NCS báo cáo tiến độ và kết quả học tập, nghiên cứu với đơn vị chuyên môn theo kế hoạch đào tạo do Trường ban hành; đề xuất với người hướng dẫn và đơn vị chuyên môn về những thay đổi trong quá trình học tập, nghiên cứu. Việc nhắc nhở và buộc thôi học đối với NCS thực hiện theo Điều 14 của Quy định này.

NCS nộp báo cáo tiến độ học tập, nghiên cứu định kỳ dưới dạng tệp PDF có đầy đủ chữ ký theo quy định hoặc được xác nhận bằng phương thức điện tử theo hướng dẫn của Trường. Mỗi báo cáo chỉ nộp một lần qua hệ thống thông tin hoặc đầu mối điện tử thống nhất để đơn vị chuyên môn và Phòng Đào tạo và Bảo đảm chất lượng cùng khai thác, theo dõi và lưu trữ."

2. Bổ sung khoản 11 Điều 21 như sau:

"11. Ban hành và công khai quy trình quản lý, tổ chức đào tạo trình độ tiến sĩ."

3. Bổ sung điểm d khoản 8 Điều 22 như sau:

"d) Các công bố khoa học được hình thành từ kết quả nghiên cứu của NCS trong thời gian đào tạo và liên quan trực tiếp đến nội dung luận án phải ghi đầy đủ tên Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng ở vị trí đơn vị liên kết thứ nhất của NCS, với tư cách là cơ sở đào tạo. NCS có thể ghi thêm cơ quan công tác hoặc cơ quan cử đi học (nếu có)."

4. Sửa đổi điểm d khoản 1 Điều 24 như sau:

"d) Trước khi đề nghị thành lập Hội đồng đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn, theo đề nghị của Giám đốc chương trình đào tạo, Khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ tổ chức lấy ý kiến góp ý của ít nhất 03 nhà khoa học có chuyên môn phù hợp thông qua sinh hoạt học thuật hoặc bằng văn bản; trong đó có ít nhất 01 nhà khoa học không thuộc đơn vị đào tạo. Ý kiến của từng nhà khoa học được ghi nhận bằng phiếu góp ý hoặc trong biên bản sinh hoạt học thuật. NCS tiếp thu, chỉnh sửa hoặc bảo lưu quan điểm và gửi bản giải trình bằng văn bản đến Giám đốc chương trình đào tạo. Giám đốc chương trình đào tạo tổng hợp ý kiến góp ý và bản giải trình, đối chiếu luận án với các yêu cầu tại Điều 22 của Quy định này và báo cáo Trưởng khoa xem xét, đề nghị thành lập Hội đồng theo khoản 2 Điều này. Hồ sơ góp ý và giải trình được lưu trữ dưới dạng điện tử."

5. Sửa đổi điểm c khoản 2 Điều 27 như sau:

"c) Thành viên Hội đồng phải đáp ứng tiêu chuẩn về năng lực nghiên cứu quy định tại điểm b khoản 2 Điều 24 của Quy định này."

6. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan đến đơn vị chuyên môn, Giám đốc chương trình đào tạo và Hội đồng chuyên môn như sau:

a) Sửa đổi khoản 1 Điều 2 như sau:

"1. Đơn vị chuyên môn là Khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ."

b) Bổ sung khoản 3 Điều 2 như sau:

"3. Giám đốc chương trình đào tạo là giảng viên, nhà khoa học được Hiệu trưởng giao nhiệm vụ làm đầu mối chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức vận hành và bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo được giao phụ trách."

c) Sửa đổi khoản 2 Điều 15 như sau:

"2. Hội đồng chuyên môn được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng, có nhiệm vụ xem xét, công nhận và chuyển đổi kết quả học tập, nghiên cứu đã tích lũy của NCS trên cơ sở phù hợp với nội dung, yêu cầu của chương trình đào tạo. Trường hợp NCS chuyển cơ sở đào tạo hoặc đã thôi học, đăng ký dự tuyển lại vào Trường, việc công nhận và chuyển đổi kết quả học tập, nghiên cứu thực hiện theo khoản 4 Điều 14 của Quy định này, tối đa không quá 50% tổng khối lượng của chương trình đào tạo.

Thành phần Hội đồng chuyên môn gồm đại diện Ban Giám hiệu, Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng Phòng Đào tạo và Bảo đảm chất lượng được phân công phụ trách công tác đào tạo sau đại học, Trưởng khoa hoặc Phó Trưởng khoa phụ trách đào tạo sau đại học của Khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, Giám đốc chương trình đào tạo có NCS đề nghị xét công nhận, chuyển đổi kết quả học tập, nghiên cứu. Trường hợp một người đồng thời đảm nhiệm hai chức danh hoặc khi cần thiết, Trưởng khoa đề xuất bổ sung một (01) giảng viên có chuyên môn phù hợp."

7. Thay tên đơn vị "Phòng Đào tạo" và "phòng Đào tạo" bằng tên đơn vị "Phòng Đào tạo và Bảo đảm chất lượng" tại các nội dung có nhắc đến trong Quy định.

8. Sửa đổi, thay thế một số nội dung liên quan đến tên gọi và chức năng của đơn vị như sau:

a) Tại điểm c khoản 1 Điều 34, thay tên đơn vị "Trung tâm Học liệu và Truyền thông" bằng tên đơn vị "Trung tâm Công nghệ Thông tin và Học liệu số"; tại điểm e khoản 2 Điều 34, thay tên đơn vị "Trung tâm Thông tin học liệu và Truyền thông" bằng tên đơn vị "Trung tâm Công nghệ Thông tin và Học liệu số".

b) Sửa đổi khoản 2 Điều 36 như sau:

"2. Phòng Tổ chức - Hành chính thực hiện kiểm tra việc thực hiện Quy định này theo quy định của pháp luật, của Nhà trường và theo kế hoạch được Hiệu trưởng phê duyệt."

9. Sửa đổi, thay thế một số thuật ngữ, số thứ tự và dẫn chiếu như sau:

a) Tại điểm a khoản 8 Điều 22, thay cụm từ "thuộc danh mục các tạp chí ISI/Scopus" bằng cụm từ "được lập chỉ mục trong cơ sở dữ liệu Web of Science (WoS) hoặc Scopus".

b) Tại điểm h khoản 3 Điều 24, thay cụm từ "điểm h khoản 4 Điều này" bằng cụm từ "điểm g khoản 3 Điều này".

c) Đổi số thứ tự khoản 5 và khoản 6 Điều 24 tương ứng thành khoản 4 và khoản 5.

10. Thay thế các cụm từ liên quan đến đơn vị quản lý chương trình đào tạo trong Quy định như sau:

a) Tại điểm a khoản 2 Điều 9, thay cụm từ "Khoa và Bộ môn quản lý ngành đào tạo tiến sĩ (nếu có)" bằng cụm từ "Giám đốc chương trình đào tạo và Khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ";

b) Tại khoản 5 Điều 12, thay cụm từ "Bộ môn quản lý ngành đào tạo tiến sĩ, Khoa" bằng cụm từ "Giám đốc chương trình đào tạo, Khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ";

c) Tại điểm b khoản 3 Điều 18, thay cụm từ "Khoa, Bộ môn quản lý NCS" bằng cụm từ "Giám đốc chương trình đào tạo, Khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ";

d) Tại khoản 7 Điều 19, thay cụm từ "Khoa/Bộ môn quản lý đào tạo" bằng cụm từ "Giám đốc chương trình đào tạo, Khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ";

đ) Tại khoản 2 Điều 24, thay cụm từ "Bộ môn quản lý ngành đào tạo tiến sĩ" bằng cụm từ "Giám đốc chương trình đào tạo";

e) Tại khoản 5 Điều 24 (khoản 6 trước khi được đổi số thứ tự theo điểm c khoản 9 Điều này), thay cụm từ "Khoa/Bộ môn quản lý ngành đào tạo tiến sĩ" bằng cụm từ "Khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ";

g) Tại điểm đ khoản 10 Điều 25, thay cụm từ "Bộ môn quản lý ngành đào tạo tiến sĩ (nếu có)" bằng cụm từ "Giám đốc chương trình đào tạo";

h) Tại điểm b khoản 1 Điều 34, thay cụm từ "người hướng dẫn, Khoa, Bộ môn quản lý ngành đào tạo tiến sĩ, chủ tịch Hội đồng xác nhận (nếu có)" bằng cụm từ "người hướng dẫn, Khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ và Chủ tịch Hội đồng xác nhận (nếu có)";

i) Tại điểm b khoản 3 Điều 24, thay cụm từ "Khoa quản lý ngành" bằng cụm từ "Khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ"; tại điểm a khoản 10 Điều 25, thay cụm từ "Khoa quản lý chuyên môn" bằng cụm từ "Khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng đối với NCS thuộc diện tiếp tục áp dụng Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT theo khoản 1 Điều 34 Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 53/2026/TT-BGDĐT. Hồ sơ, kết quả và thủ tục đã được thực hiện hợp lệ trước ngày Quyết định này có hiệu lực tiếp tục được công nhận. Đối với hồ sơ, thủ tục đang thực hiện tại thời điểm Quyết định này có hiệu lực, việc tiếp tục thực hiện được áp dụng theo Quy định đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Phòng Đào tạo và Bảo đảm chất lượng, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Đại học Đà Nẵng (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng (để biết);
- Lưu: VT, P. ĐTBĐCL.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS.TS. Nguyễn Hữu Hiếu